TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 127/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 20 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày10 tháng7năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:411/2026/TLST- DS, ngày 17 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hoàng G; sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hồng L; sinh năm: 1951

Địa chỉ: Ấp Mỹ L, xã H, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1.Về nội dung:*Các đương sự thống nhất:

Các đương sự thống nhất: Bị đơn ông Nguyễn Hồng L có trách nhiệm trả cho phía nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Gtổngsố tiền gốc còn nợ là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Thời hạn trả do cơ quan thi hành án xem xét.

Nguyên đơn không yêu cầu phía bị đơn trả lãi suất tương ứng đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2.Về ánphí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn được nhận lại án phí dân sự sơ thẩm là 2.750.000 đồng(Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số0012341 ngày 17 tháng 6 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13 – Cần Thơ.

Bị đơn ông Nguyễn Hồng L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**** Nơi nhận:***
- TAND TP.Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 – Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung